

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:		
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu sử dụng trong công trình (Cát, đá, xi măng, sắt thép, gạch ốp, gạch lát, sơn, trần, vật tư điện, PCCC, thiết bị vệ sinh ...)	Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu, vật tư (kèm giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp).	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu, vật tư.	Không đạt
1.2. Có bảng đề xuất danh mục vật tư, có đề xuất nguồn gốc xuất xứ, thông số kỹ thuật (nếu có) sử dụng cho công trình. Cam kết tất cả vật tư được sử dụng trong gói thầu đều mới, chưa từng qua sử dụng.	Có bảng đề xuất danh mục vật tư có đề xuất nguồn gốc xuất xứ, ghi rõ thương hiệu, thông số kỹ thuật (nếu có) sử dụng cho công trình. Bảng chứng loại vật tư phù hợp, không đề xuất tương đương.	Đạt
	Không có bảng đề xuất danh mục vật tư hoặc có nhưng đề xuất không đầy đủ nguồn gốc xuất xứ, thông số kỹ thuật (nếu có) hoặc đề xuất tương đương không rõ ràng.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật:		
2.1. Giải pháp kỹ thuật thi công các hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế được duyệt.	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý <u>cho toàn bộ các công tác của các hạng mục</u> , phù hợp với điều kiện biện pháp, tiến độ thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt. Đầy đủ rõ ràng, hợp lý tất cả nội dung (Nội dung yêu cầu trình bày gồm: thuyết minh và bản vẽ).	Đạt
	Có trình bài nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng, tuy nhiên có một số nội	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	dung vẫn chưa hợp lý không chấp nhận được, hoặc trình bày sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày thiếu thuyết minh hoặc bản vẽ.	
2.2. Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh chi tiết sơ đồ tổ chức, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu, hợp lý và phù hợp.	Có thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng cá nhân đảm nhiệm nhiệm vụ trên công trường: Chỉ huy trưởng, các cán bộ kỹ thuật, kế toán vật tư, các tổ đội thi công và huy động.	Đạt
	Không thuyết minh có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của: Chỉ huy trưởng, các cán bộ kỹ thuật, kế toán vật tư, các tổ đội thi công và huy động.	Không đạt
2.3 Giải pháp trong quá trình thi công không làm ảnh hưởng đến công trình xung quanh.	Có thuyết minh giải pháp phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt.	Đạt
	Không có thuyết minh giải pháp.	Không đạt
3. Biện pháp tổ chức thi công:		
3.1. Tổ chức mặt bằng công trường.	<p>Có thuyết minh đầy đủ rõ ràng, hợp lý tất cả các nội dung (Nội dung yêu cầu trình bày gồm thuyết minh và bản vẽ):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có bản vẽ bố trí mặt thi công, trong đó thể hiện đầy đủ vị trí hàng rào tạm ngăn cách mặt bằng thi công với khu vực xung quanh, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo khu vực văn phòng, nhà tạm cho điều hành thi công, khu vực đặt nhà kho, tập kết vật liệu rời, tập kết thiết bị thi công, giao thông nội bộ, nhà vệ sinh. + Có bản vẽ thiết kế văn phòng nhà tạm cho điều hành thi công, 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thiết kế nhà kho. + Giải pháp đảm bảo cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	
	Có trình bài nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng, tuy nhiên có một số nội dung vẫn chưa hợp lý không chấp nhận được, hoặc trình bày sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày thiếu thuyết minh hoặc bản vẽ.	Không đạt
3.2. Hiểu biết và nắm rõ đặc điểm và vị trí công trình.	Có thuyết minh rõ đặc điểm và vị trí công trình.	Đạt
	Không thuyết minh rõ đặc điểm và vị trí công trình.	Không đạt
3.3. Hệ thống tổ chức.	Có thuyết minh Hệ thống tổ chức phải thể hiện đầy đủ rõ ràng, hợp lý được các nội dung bao gồm: + Chi định rõ người chịu trách nhiệm chính về các hoạt động trên công trường của nhà thầu. Sơ đồ tổ chức phải thể hiện đầy đủ các bộ phận quản lý về: Kỹ thuật thi công; + Chất lượng vật tư, vật liệu; thiết bị đưa vào xây lắp; máy móc, thiết bị dùng trong thi công; + An toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, An ninh, trật tự trong quá trình thi công. + Thuyết minh chỉ rõ vai trò của từng bộ phận, từng nhân sự trong hệ thống tổ chức của nhà thầu. + Các biện pháp để vận hành bộ máy quản lý công trình. Sự kết hợp giữa các bộ phận trong quản lý và điều hành thi công. Trong trường hợp Liên danh: ngoài các nội dung đã nêu trên, HSDT phải	

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>nêu rõ mối quan hệ giữa các nhà thầu trong Liên danh. Biện pháp kết hợp giữa các nhà thầu để đảm bảo hoạt động của các bên trong quá trình thi công.</p>	
	<p>Có trình bài nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng, tuy nhiên có một số nội dung vẫn chưa hợp lý không chấp nhận được, hoặc trình bày sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>3.4. Lập biện pháp thi công cho từng hạng mục của gói thầu (đính kèm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công từng hạng mục).</p>	<p>- Nhà thầu phải có thuyết minh và bản vẽ đầy đủ rõ ràng, hợp lý biện pháp thi công cho các hạng mục cụ thể dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biện pháp thi công Cải tạo các khối phòng học, phòng chức năng hiện hữu diện tích xây dựng các khối nhà 1185,80 m², diện tích sử dụng các khối nhà 1933,88 m². + Biện pháp thi công Cải tạo hàng rào xung quanh – Nhà bảo vệ. + Biện pháp thi công Cải tạo sân đường nội bộ diện tích đường đi 826m²; sân công viên 236m²; sân chơi chung 224m². + Biện pháp thi công Cải tạo mái che sân chơi chung. + Biện pháp thi công Cải tạo mái che nhà xe. + Biện pháp thi công Xây dựng mái che nhà chờ + Biện pháp thi công Cải tạo hệ thống cấp - thoát nước ngoại vi, Quy mô hiện trạng cống ngầm chiều dài 72m, cống hộp chiều dài 206m, hố ga KT 700x700 số lượng 17 cái. + Biện pháp thi công Cải tạo hệ 	<p>Đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thống PCCC - Chống sét. + Biện pháp thi công Cải tạo hệ thống chiếu sáng ngoại vi. - Các điểm mốc cụ thể cho hoàn thành từng hạng mục công trình.	
3.5. Nhà thầu có biện pháp sửa chữa, khắc phục hư hỏng các công trình lân cận do nhà thầu gây ra trong quá trình thi công hoặc các công việc thi công không đảm bảo chất lượng.	Có trình bài nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng, tuy nhiên có một số nội dung vẫn chưa hợp lý không chấp nhận được, hoặc trình bày sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày.	Không đạt
	Có thuyết minh biện pháp sửa chữa, khắc phục hư hỏng các công trình lân cận do nhà thầu gây ra trong quá trình thi công hoặc các công việc thi công không đảm bảo chất lượng.	Đạt
3.6 Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo thi công không làm ảnh hưởng đến việc hoạt động của cơ quan đang hoạt động.	Không có thuyết minh biện pháp.	Không đạt
	Có thuyết minh biện pháp sửa chữa, khắc phục hư hỏng các công trình lân cận do nhà thầu gây ra trong quá trình thi công hoặc các công việc thi công không đảm bảo chất lượng.	Đạt
3.7 Biện pháp dọn dẹp bàn giao mặt bằng công trình đưa vào sử dụng.	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ và chi tiết, có tính khả thi với hồ sơ thiết kế được duyệt.	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp.	Không đạt
4. Tiến độ thi công:		
4.1. Nội dung của hồ sơ về tiến độ thi công	Tiến độ thi công nhà thầu lập đầy đủ rõ ràng, hợp lý các nội dung: + Có bảng tiến độ thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc, chi tiết cho từng công việc, trong đó có ghi thời gian từ khi khởi công tới khi hoàn thành hợp đồng. Thời gian bắt đầu, kết thúc cho một công việc. Thời gian thực hiện thể thiện theo tuần/tháng. + Có Biểu đồ cung ứng vật tư, vật liệu, thiết bị cho thi công gói thầu. + Có Biểu đồ nhân lực;	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	+ Có Biểu đồ huy động thiết bị;	
	Có trình bài nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng, tuy nhiên có một số nội dung vẫn chưa hợp lý không chấp nhận được, hoặc trình bày sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình.	Không đạt
4.2. Tổng thời gian thi công	<p>Tiến độ thi công được đánh giá là đầy đủ rõ ràng, hợp lý, khả thi khi đáp ứng các yêu cầu dưới đây:</p> <p>a) Các công tác thi công đảm bảo tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn áp dụng cho thi công xây dựng công trì.</p> <p>+ Các bảng biểu tiến độ thi công đã lập đúng theo kế hoạch thi công đã trình bày trong biện pháp tổ chức thi công đã lập.</p> <p>+ Tiến độ thi công đã lập phù hợp với biện pháp, kỹ thuật thi công đã lập, phù hợp các thiết bị thi công đã lựa chọn.</p> <p>+ Đảm bảo tính tuần tự, liên tục của công việc, hạng mục theo quy trình thi công.</p> <p>+ Các bảng biểu của tiến độ thi công đảm tính liên hệ chặt chẽ, hợp lý.</p> <p>+ Đảm bảo thời gian thi công công trình ngắn hơn hoặc bằng thời gian quy định trong HSMT.</p>	Đạt
	Có trình bày nhưng sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày.	Không đạt
5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
5.1. Hệ thống quản lý chất lượng.	Đầy đủ rõ ràng, hợp lý tất các cả nội dung:	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>+ Lập biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư, vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị được sử dụng, lắp đặt vào công trình. Biện pháp đảm bảo hợp lý khả thi, phù hợp với qui chuẩn kỹ thuật Quốc gia và tiêu chuẩn áp dụng, phù hợp với chỉ dẫn kỹ thuật công trình.</p> <p>+ Lập biện pháp kiểm tra chất lượng thi công xây lắp, lắp đặt thiết bị cho từng công việc cụ thể, phù hợp với các công tác đã nêu. Biện pháp đảm bảo hợp lý, khả thi, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và tiêu chuẩn áp dụng, phù hợp với chỉ dẫn kỹ thuật công trình.</p> <p>+ Lập Quy trình kiểm tra, nghiệm thu nội bộ các công tác xây dựng của nhà thầu.</p> <p>+ Lập Quy trình lập và quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình thi công xây dựng; quy trình và hình thức báo cáo nội bộ, báo cáo chủ đầu tư; trình tự, thủ tục phát hành và xử lý các văn bản thông báo ý kiến của các bên và quy trình giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thi công xây dựng.</p>	
	<p>Có trình bày nhưng sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>6. An toàn lao động, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn giao thông, giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung:</p>		
<p>6.1. Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy.</p>	<p>- Đầy đủ rõ ràng, hợp lý tất các cả nội dung: + Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp đảm bảo vệ sinh môi</p>	<p>Đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
	<p>trường trong E-HSDT phù hợp với quy định hiện hành trong hoạt động xây dựng.</p> <p>+ Nhà thầu phải lập sơ đồ danh sách các bộ phận, cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý vệ sinh môi trường; quyền và nghĩa vụ của các chủ thể này trong đảm bảo vệ sinh môi trường;</p> <p>- Nhà thầu phải lập biện pháp đảm bảo phòng cháy, chữa cháy trong E-HSDT, biện pháp phải đảm bảo đầy đủ rõ ràng, hợp lý các yêu cầu:</p> <p>+ Lập các giải pháp phòng chống cháy quy định cho suốt quá trình xây dựng, đảm bảo khả năng thoát nạn an toàn và cứu người, cũng như bảo vệ tài sản khi xảy ra cháy trong công trình đang xây dựng và trên công trường.</p> <p>+ Thực hiện các yêu cầu phòng cháy chữa cháy cho các công trình đang xây dựng, các công trình phụ trợ và các quy trình phòng cháy chữa cháy trong thi công xây lắp theo pháp luật về phòng cháy chữa cháy hiện hành. Trang bị các phương tiện chữa cháy theo quy định và trong trạng thái sẵn sàng hoạt động.</p> <p>+ Lập sơ đồ danh sách các bộ phận cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý để phòng cháy, chữa cháy; quyền và nghĩa vụ của các chủ thể này trong đảm bảo phòng cháy, chữa cháy.</p> <p>+ Lập kế hoạch đào tạo cán bộ công nhân tham gia xây dựng công trình về các yêu cầu phòng cháy, chống cháy.</p> <p>+ Lập cam kết, nếu trúng thầu, nhà</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thầu sẽ đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy từ khi khởi công cho đến khi công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo đúng biện pháp đã lập.	
	Có trình bày nhưng sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày.	Không đạt
6.2. An toàn lao động, vệ sinh môi trường.	<p>Đầy đủ rõ ràng, hợp lý tất các cả nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lập biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường cho từng công tác thi công trong E-HSDT và kế hoạch đào tạo cán bộ công nhân tham gia xây dựng công trình về các yêu cầu an toàn lao động. + Lập sơ đồ danh sách các bộ phận, cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý, về an toàn lao động, vệ sinh môi trường; quyền và nghĩa vụ của các chủ thể này trong đảm bảo an toàn lao động vệ sinh môi trường. + Lập cam kết, nếu trúng thầu, nhà thầu sẽ đảm bảo công tác phòng ngừa an toàn lao động, vệ sinh môi trường từ khi khởi công cho đến khi công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo đúng biện pháp đã lập. 	Đạt
	Có trình bày nhưng sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày.	Không đạt
6.3. An ninh trật tự	<p>Nhà thầu phải lập biện pháp đảm bảo an ninh trật tự trong E- HSDT đầy đủ, rõ ràng, hợp lý tất các cả nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lập nội quy, quy định về an ninh trật tự trong công trình quy định 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>cho suốt quá trình xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện các quy định về khai báo tạm trú tạm vắng với địa phương và kế hoạch quản lý quân số trong quá trình thi công xây dựng. + Biện pháp ngăn ngừa, răn đe đối với các tiêu cực xã hội. + Lập danh sách cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm công tác bảo vệ. + Lập cam kết, nếu trúng thầu, nhà thầu sẽ đảm bảo công tác an ninh trật tự từ khi khởi công cho đến khi công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo đúng biện pháp đã lập. 	
	Có trình bày nhưng sơ sài, không đầy đủ, không hợp lý hoặc không trình bày.	Không đạt
6.4. Giải pháp xử lý chất thải rắn trong quá trình thi công xây dựng công trình.	Có thuyết minh giải pháp xử lý phù hợp chất thải rắn trong quá trình thi công xây dựng công trình.	Đạt
	Không có thuyết minh giải pháp xử lý chất thải trong quá trình thi công xây dựng chưa hợp lý hoặc chưa thực tế gói thầu này.	Không đạt
7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:		
7.1. Thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng .	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng .	Đạt
	Không có đề xuất hoặc đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng .	Không đạt
	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.2 Uy tín của nhà thầu	<p>CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ từ năm 2022 trở lại đây: Nhà thầu không vi phạm và kèm theo cam kết.</p> <p>Đáp ứng đầy đủ các nội dung dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Không có hợp đồng thi công xây dựng chậm tiến độ, bị phạt chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc vi phạm về chất lượng công trình xây dựng do lỗi của nhà thầu. + Nhà thầu không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng. + Nhà thầu không bị đánh giá về uy tín khi tham dự các gói thầu tương tự hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo, ký kết hợp đồng. + Nhà thầu không bị cấm tham gia đấu thầu (hoặc đã hết hiệu lực thi hành) ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc. + Nhà thầu không bị đánh giá gian lận hoặc sử dụng tài liệu không trung thực, tài liệu giả trong quá trình tham gia dự thầu trước đó căn cứ theo báo cáo đánh giá E-HSDT các gói thầu trước đó. 	
	Nhà thầu không cam kết	Không đạt
Kết luận	Cả các tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Ghi chú: Nhà thầu lập hồ sơ dự thầu trình tự theo các mục từ 1 đến 7. Nếu thiếu sót một trong các tiêu chí được xác định là không đạt, E-HSDT sẽ bị loại.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.